

Số: /TB-HĐTD

Krông Pắc, ngày tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO

Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét tuyển viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Pắc năm 2021

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật cán bộ, công chức;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-SNV ngày 27/9/2021 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Pắc năm 2021.

Căn cứ Quyết định số 385/QĐ-SNV ngày 15/7/2022 của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk về việc công nhận kết quả trúng tuyển, kỳ tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Pắc 2021.

Ủy ban nhân dân huyện Thông báo đến thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp giáo dục năm 2021 với những nội dung cụ thể như sau:

1. Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét tuyển viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Pắc năm 2021.

(Có danh sách thí sinh trúng tuyển và Quyết định công nhận kết quả trúng tuyển kèm theo).

Quyết định công nhận kết quả và danh sách thí sinh trúng tuyển được đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của huyện Krông Pắc theo địa chỉ: <https://krongpac.daklak.gov.vn/>

2. Các thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm bổ sung, hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao (có chứng thực) các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu vị trí việc làm; chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng viên chức (nếu có) đồng thời mang bản gốc khi nộp hồ sơ.
- Giấy chứng nhận sức khỏe của cơ quan có thẩm quyền;
- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Bản ghi quá trình đóng Bảo hiểm xã hội (nếu có)

Thời gian nộp hồ sơ: Trong giờ hành chính kể từ ngày 21/7/2022 đến hết ngày 20/8/2022.

Địa điểm nhận bổ sung hồ sơ: Phòng Nội vụ huyện Krông Pắc, số 305 đường Giải Phóng, thị trấn Phước An, huyện Krông Pắc, tỉnh Đắk Lắk.

Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức ra Quyết định hủy kết quả trúng tuyển theo quy định.

UBND huyện Krông Pắc thông báo để các tổ chức, cá nhân được biết và triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk (b/c);
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- TTHĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện (thông báo);
- TT Truyền thông–Văn hóa–Thể thao (thông báo);
- Phòng Giáo dục và Đào tạo (thông báo các trường)
- Lưu: VT, NV.

**TM. HỘI ĐỒNG TUYỂN DỤNG
CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH UBND HUYỆN
Ngô Thị Minh Trinh**

UBND TỈNH ĐẮK LẮK
SỞ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-SNV

Đắk Lắk, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Pắc năm 2021

GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức, Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 26/4/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc UBND tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 38/2021/QĐ-UBND ngày 22/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Nội vụ tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 452/QĐ-SNV ngày 27/9/2021 của Sở Nội vụ về việc phê duyệt Kế hoạch Tuyển dụng viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Pắc năm 2021;

Xét đề nghị của UBND huyện Krông Pắc tại Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 15/6/2022 về việc đề nghị công nhận kết quả tuyển dụng viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Pắc năm 2021;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Công chức, viên chức.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức vào làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện Krông Pắc năm 2021 đối với 156 thí sinh *(theo danh sách gửi đính kèm tại Tờ trình số 113/TTr-UBND ngày 15/6/2022 của UBND huyện Krông Pắc).*

Điều 2. Chủ tịch UBND huyện Krông Pắc, Hội đồng tuyển dụng viên chức thuộc UBND huyện Krông Pắc chịu trách nhiệm về kết quả tuyển dụng viên chức theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào danh sách thí sinh trúng tuyển, Chủ tịch UBND huyện Krông Pắc thực hiện thủ tục tuyển dụng viên chức và chỉ đạo người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập ký kết hợp đồng làm việc theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chủ tịch UBND huyện Krông Pắc; Hội đồng tuyển dụng viên chức thuộc UBND huyện Krông Pắc; Phòng Công chức, viên chức; các đơn vị có liên quan và các thí sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Thanh tra Sở;
- Lưu: VT, CCVC.

GIÁM ĐỐC

Bạch Văn Mạnh

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Vị trí việc làm: Giáo viên Mầm non

Đơn vị dự tuyển: Sự nghiệp giáo dục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày /6/2022 của UBND huyện Krông Pắc)

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ NV (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Bậc học	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
1	MN-08	Cao Thị Mỹ	Dung		20/4/1991	Kinh	CĐSP Đăk Lăk	CĐ Giáo dục Mầm non	Giỏi	TNPT					GV Mầm non	Mầm non	Thôn 7, Xã Cư Ebur, TP Buôn Ma Thuột, Đăk Lăk	95.5			95.5	Trúng tuyển
2	MN-24	Dương Thị	Hoa		25/5/1995	Kinh	ĐH SP Thành phố Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	A	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Thôn Định nhất, Vĩnh Hảo, Vĩnh Thạnh, Bình Định	94			94	Trúng tuyển
3	MN-11	Lê Nguyễn Mỹ	Duyên		20/08/1996	Kinh	Cao đẳng sư phạm Đăk Lăk	CĐ Giáo dục Mầm non	Giỏi	THPT	UĐ CN TT CB				GV Mầm non	Mầm non	Hòa An Krông Pắc Đăk Lăk	92.5			92.5	Trúng tuyển
4	MN-02	H'	Be Na Niê		30/08/1998	Ê đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh bậc 3/6		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Ea Yông Krông Pắc Đăk Lăk	87	5		92	Trúng tuyển
5	MN-09	Trần Thị Thùy	Dung		12/04/1995	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	A	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Knuéc Krông Pắc Đăk Lăk	92			92	Trúng tuyển
6	MN-16	Nguyễn Thị Quỳnh	Giang		17/01/1992	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kly Krông Pắc Đăk Lăk	92			92	Trúng tuyển
7	MN-03	H'	Bel Arul		15/08/1993	Ê đê	CĐSP Đăk Lăk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Ea Knuéc Krông Pắc Đăk Lăk	86.5	5		91.5	Trúng tuyển
8	MN-15	Lê Thị Trà	Giang		26/02/1997	Kinh	CĐSP Đăk Lăk	CĐ Giáo dục Mầm non	Giỏi	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Hòa Đông Krông Pắc Đăk Lăk	91			91	Trúng tuyển
9	MN-40	Đỗ Thị	Lành		28/10/1990	Kinh	CĐSP Đăk Lăk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT					GV Mầm non	Mầm non	Tân Lập, Hòa An, Krông Pắc, Đăk Lăk	90.5			90.5	Trúng tuyển
10	MN-83	Nguyễn Thị Phương	Thảo		05/05/1999	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Giỏi	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng anh bậc 3/6			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kly Krông Pắc Đăk Lăk	90.5			90.5	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ NV (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Bậc học	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
11	MN-36	Phạm Ngọc	Huyền		08/02/1996	Kinh	ĐH Thủ Dầu Một	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	B	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Thôn 2, Xã Ea Khal, Ea Hleo, Đắk Lắk	90			90	Trúng tuyển
12	MN-99	Ngô Thị Kim	Thùy		14/05/1995	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	A	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kênh Krông Pắc Đắk Lắk	90			90	Trúng tuyển
13	MN-12	Nguyễn Thị Phương	Duyên		17/06/1986	Kinh	ĐHSP Hà Nội	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	B	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Phê Krông Pắc Đắk Lắk	89.5			89.5	Trúng tuyển
14	MN-41	Trần Thị Nhật	Lệ		24/8/1995	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	A	Tiếng Anh Bậc 2			GV Mầm non	Mầm non	Thôn 1A, xã Ea Kly, Krông Pắc, Đắk Lắk	89.5			89.5	Trúng tuyển
15	MN-17	Đỗ Thị Thanh	Hà		12/11/1995	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	88			88	Trúng tuyển
16	MN-76	Lê Diễm	Quỳnh		09/01/1995	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Knuéc Krông Pắc Đắk Lắk	88			88	Trúng tuyển
17	MN-97	Đoàn Thị Ngọc	Thùy		02/09/1995	Kinh	ĐHSP Hà Nội	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	A	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Vụ Bón Krông Pắc Đắk Lắk	87			87	Trúng tuyển
18	MN-07	Nguyễn Quỳnh	Diệu		28/12/1996	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Hòa Đông Krông Pắc Đắk Lắk	86.5			86.5	Trúng tuyển
19	MN-64	Nguyễn Thị	Nhân		04/05/1988	Kinh	CĐSP Đà Lạt	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	A	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kly Krông Pắc Đắk Lắk	86			86	Trúng tuyển
20	MN-80	Nguyễn Thị Thu	Sương		27/04/1994	Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	86			86	Trúng tuyển
21	MN-105	Hồ Thị Thùy	Trang		22/07/1993	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Hòa Đông Krông Pắc Đắk Lắk	86			86	Trúng tuyển
22	MN-110	Phạm Nguyễn Thu	Trang		22/07/1998	Kinh	CĐSP Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Giỏi	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	85			85	Trúng tuyển
23	MN-22	Nguyễn Thị Mỹ	Hậu		01/02/1992	Kinh	ĐHSP Hà Nội	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Phê Krông Pắc Đắk Lắk	83.5			83.5	Trúng tuyển
24	MN-107	Nguyễn Thị	Trang		21/07/1991	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kly Krông Pắc Đắk Lắk	83			83	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ NV (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Bậc học	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
25	MN-53	Trần Thị Hiền	Ly		22/6/1996	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 3			GV Mầm non	Mầm non	TDP2B, thị trấn Ea Kar, Ea Kar, Đăk Lăk	80.5			80.5	Trúng tuyển
26	MN-84	Trần Phương	Thảo		14/05/1996	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Yông, Krông Pắc Đăk Lăk	79.5			79.5	Trúng tuyển
27	MN-92	Nguyễn Thị Thu	Thuận		29/9/1997	Kinh	CĐSP Đăk Lăk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 2			GV Mầm non	Mầm non	Xã Ea Kly huyện Krông Pắc, Đăk Lăk	79.5			79.5	Trúng tuyển
28	MN-126	H'	Yâng Niê		16/06/1996	Ê đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TB	THPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh B		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Ea Kênh Krông Pắc Đăk Lăk	74	5		79	Trúng tuyển
29	MN-38	H	Lam Niê		01/11/1994	Ê đê	CĐSP Đăk Lăk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 2		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Xã Cuôr Dăng, Huyện Cư Mgar, Đăk Lăk	73	5		78	Trúng tuyển
30	MN-109	Nguyễn Thị	Trang		04/01/1995	Kinh	ĐHSP,ĐH Đà Nẵng	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Buôn Ea Nao B, xã Ea Tu, TP BMT, Đăk Lăk	78			78	Trúng tuyển
31	MN-118	H	U'k Niê		26/01/1995	Ê Đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	A	Tiếng Anh Bậc 2		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Xã Ea Yông, huyện Krông Pắc, Đăk Lăk	73	5		78	Trúng tuyển
32	MN-30	Trần Thị	Huệ		28/11/1992	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	B	Tiếng Anh Bậc 3			GV Mầm non	Mầm non	Thôn 1B xã Hòa An, Krông Pắc, Đăk Lăk	75			75	Trúng tuyển
33	MN-127	Trần Thị Kim	Yến		20/05/1990	Kinh	CĐSP Đăk Lăk	CĐ Giáo dục Mầm non	Giỏi	THPT	B	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Hòa An Krông Pắc Đăk Lăk	74			74	Trúng tuyển
34	MN-20	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh		20/06/1994	Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Hòa Đông Krông Pắc Đăk Lăk	73.5			73.5	Trúng tuyển
35	MN-71	Lưu Thị Thu	Phương		01/02/1999	Kinh	ĐH Thủ Dầu Một	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 3			GV Mầm non	Mầm non	Thôn Phước Lộc 2, xã Ea Phê, Krông Pắc, Đăk Lăk	73.5			73.5	Trúng tuyển
36	MN-34	Đỗ Thị	Hường		16/7/1996	Kinh	CĐ Sư phạm TW Nha Trang	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 2			GV Mầm non	Mầm non	Thôn 2A xã Ea Kly, Krông Pắc, Đăk Lăk	72			72	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ NV (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Bậc học	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
37	MN-33	Nguyễn Thị Thu	Hương		02/04/1996	Kinh	ĐHSP Hà Nội	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	B	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kly Krông Pắc Đắk Lắk	71			71	Trúng tuyển
38	MN-55	Nguyễn Thị Thu	Lý		12/02/1998	Kinh	CĐ SPTW Nha Trang	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kly Krông Pắc Đắk Lắk	69.5			69.5	Trúng tuyển
39	MN-72	Nguyễn Thị Hồng	Phương		20/08/1994	Kinh	ĐH SP Thành phố Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kênh Krông Pắc Đắk Lắk	69			69	Trúng tuyển
40	MN-46	Nguyễn Thị Mỹ	Linh		01/07/1990	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	A	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	68.5			68.5	Trúng tuyển
41	MN-35	Nguyễn Thị Thu	Huyền		02/4/1996	Kinh	CĐSP Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 2			GV Mầm non	Mầm non	Xã Ea Kly, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk	68			68	Trúng tuyển
42	MN-125	Đàm Thị Thanh	Xuân		28/9/1997	Nùng	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 3		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Thôn Thanh Bình, Ea Kênh, Krông Pắc, Đắk Lắk	63	5		68	Trúng tuyển
43	MN-26	Hoàng Thị Thu	Hoài		17/08/1994	Nùng	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Trung bình Khá	THPT	A	Tiếng Anh A2		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Xã Ea Kuăng, Krông Pắc, Đắk Lắk	61.5	5		66.5	Trúng tuyển
44	MN-48	Hoàng Thị	Loan		25/10/1996	Kinh	CĐSP Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Giỏi	THPT	B	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Phê Krông Pắc Đắk Lắk	65.5			65.5	Trúng tuyển
45	MN-104	Phạm Thị Ngọc	Trâm		19/10/1997	Kinh	Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Hòa Đông Krông Pắc Đắk Lắk	65.5			65.5	Trúng tuyển
46	MN-37	Nguyễn Thị	Kim		27/6/1993	Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	65			65	Trúng tuyển
47	MN-56	Trần Thị Thanh	Minh		05/11/1995	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Trung bình - Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Hòa Đông Krông Pắc Đắk Lắk	64			64	Trúng tuyển
48	MN-59	Lê Thị Hoàng	Nga		16/02/1992	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kênh Krông Pắc Đắk Lắk	64			64	Trúng tuyển
49	MN-117	Vũ Thị Ánh	Tuyết		19/10/1994	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	A	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kuăng Krông Pắc Đắk Lắk	63			63	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ NV (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Bậc học	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
50	MN-66	H	Nhoa Kbuôr		28/3/1995	Ê đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 3		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Xã Ea Knuéc huyện Krông Pắc, Đắk Lắk	57.5	5		62.5	Trúng tuyển
51	MN-111	Triệu Thị Thùy	Trang		06/09/1996	Tày	CĐ SPTW Nha Trang	CĐ Giáo dục Mầm non	Trung bình	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Ea Phê Krông Pắc Đắk Lắk	57	5		62	Trúng tuyển
52	MN-114	Nguyễn Kim	Tuyển		09/07/1994	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	62			62	Trúng tuyển
53	MN-19	Nguyễn Thị	Hằng		24/04/1995	Kinh	Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Hòa An Krông Pắc Đắk Lắk	61.5			61.5	Trúng tuyển
54	MN-74	Nguyễn Thị	Phượng		24/10/1997	Kinh	Cao đẳng sư phạm Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Giỏi	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Vụ Bốn Krông Pắc Đắk Lắk	59.5			59.5	Trúng tuyển
55	MN-01	H'	Bao La Kpor		08/04/1996	Ê đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Trung bình - Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	54	5		59	Trúng tuyển
56	MN-50	Võ Thị Hồng	Loan		28/08/1991	Kinh	CĐ Hải Dương	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kênh Krông Pắc Đắk Lắk	59			59	Trúng tuyển
57	MN-91	Lục Thanh	Thư		24/02/1996	Nùng	CĐSP Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Ea Phê Krông Pắc Đắk Lắk	53.5	5		58.5	Trúng tuyển
58	MN-13	H	Duyên Niê		19/12/1993	Ê đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	TNPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 2		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Buôn Riêng B, xã Ea Knuéc, Krông Pắc, Đắk Lắk	53	5		58	Trúng tuyển
59	MN-43	Đậu Thị	Linh		10/01/1999	Kinh	CĐSP Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Knuéc Krông Pắc Đắk Lắk	56			56	Trúng tuyển
60	MN-14	Lê Thị Hà	Giang		15/12/1996	Kinh	CĐ Sư phạm TW TP Hồ Chí Minh	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	B	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	TDP 5, thị trấn Phước An, Krông Pắc, Đắk Lắk	55.5			55.5	Trúng tuyển
61	MN-67	H	Nhôn Niê		20/02/1995	Ê đê	CĐSP Đắk Lắk	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	B	Tiếng Anh B		DTTS	GV Mầm non	Mầm non	Xã Ea Yông, huyện Krông Pắc, Đắk Lắk	50	5		55	Trúng tuyển
62	MN-103	Nguyễn Thị Như	Trâm		09/07/1995	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 2			GV Mầm non	Mầm non	Thị trấn Phước An, Krông Pắc, Đắk Lắk	55			55	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ NV (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Bậc học	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
63	MN-29	Đào Thị	Huệ		10/5/1995	Kinh	CĐSP Đắc Lắc	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	A	Tiếng Anh A			GV Mầm non	Mầm non	Thôn 17 xã Hòa Đông, Krông Pắc, Đắc Lắc	54			54	Trúng tuyển
64	MN-128	Trịnh Thị Hải	Yến		14/8/1993	Kinh	CĐSP Đắc Lắc	CĐ Giáo dục Mầm non	Giỏi	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Yông Krông Pắc Đắc Lắc	54			54	Trúng tuyển
65	MN-62	Nguyễn Thị Như	Ngọc		24/12/1999	Kinh	CĐSP Trung ương Nha Trang	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	TNPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 3			GV Mầm non	Mầm non	Thị trấn Phước An, Krông Pắc, Đắc Lắc	53.5			53.5	Trúng tuyển
66	MN-113	Nguyễn Thị Kiều	Trinh		02/12/1999	Kinh	CĐSP Đắc Lắc	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT		Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Knuéc Krông Pắc Đắc Lắc	53.5			53.5	Trúng tuyển
67	MN-28	Nguyễn Thị	Hợp		24/12/1994	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	Trung bình Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh A2			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kuảng Krông Pắc Đắc Lắc	53			53	Trúng tuyển
68	MN-100	Phan Thị	Thùy		08/06/1995	Kinh	CĐSP TW Nha Trang	CĐ Giáo dục Mầm non	TB	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Vụ Bồn Krông Pắc Đắc Lắc	53			53	Trúng tuyển
69	MN-10	Nguyễn Xuân Ánh	Dương		20/11/1995	Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	A	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Uy Krông Pắc Đắc Lắc	52			52	Trúng tuyển
70	MN-121	Đinh Thị	Vân		26/10/1999	Kinh	Cao đẳng sư phạm Đắc Lắc	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Ea Kly Krông Pắc Đắc Lắc	52			52	Trúng tuyển
71	MN-54	Lê Thị	Lý		28/10/1995	Kinh	CĐSP TW Nha Trang	CĐ Giáo dục Mầm non	TB	THPT	B				GV Mầm non	Mầm non	Ea Wer Buôn Đôn Đắc Lắc	51			51	Trúng tuyển
72	MN-98	Ngô Thị Ái	Thùy		14/3/1986	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục Mầm non	TBK	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh Bậc 2			GV Mầm non	Mầm non	Thôn 3, xã Hòa Tiến, huyện Krông Pắc, Đắc Lắc	51			51	Trúng tuyển
73	MN-115	Nguyễn Thị Như	Tuyết		10/09/1994	Kinh	CĐSP Đắc Lắc	CĐ Giáo dục Mầm non	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			GV Mầm non	Mầm non	Hòa Tiến Krông Pắc Đắc Lắc	50.5			50.5	Trúng tuyển

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỶ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Vị trí việc làm: Giáo viên Tiểu học

Đơn vị dự tuyển: Sự nghiệp giáo dục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2021 của UBND huyện Krông Pắc)

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
1	TH-39	Nguyễn Thị Thu	Hương		22/02/1989	Mường	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B		DTTS	Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Hòa An Krông Pắc Đắk Lắk	95	5		100	Trúng tuyển
2	TH-56	H'	Na Ri Byă		08/03/1992	Ê Đê	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B		DTTS	Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	90	5		95	Trúng tuyển
3	TH-85	Võ Thị	Thủy		04/03/1989	Kinh	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	Tin học Văn phòng	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Hòa An Krông Pắc Đắk Lắk	95			95	Trúng tuyển
4	TH-101	H'	Xa Niê		27/05/1990	Ê Đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B		DTTS	Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Kênh Krông Pắc Đắk Lắk	90	5		95	Trúng tuyển
5	TH-88	Đoàn Thị Huyền	Trang		10/08/1992	Kinh	ĐH Phú Yên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	93			93	Trúng tuyển
6	TH-06	H'	Đào Ayun		28/08/1998	Ê Đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	Giỏi	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh bậc 3/6		DTTS	Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Đrong Cư Mgar Đắk Lắk	87	5		92	Trúng tuyển
7	TH-55		Mun Viăng Ayua		02/02/1991	Vân Kiều	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục tiểu học	TBK	THPT	B	Tiếng Anh B		DTTS	Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Hiu Krông Pắc Đắk Lắk	87	5		92	Trúng tuyển
8	TH-71	Vũ Thị Kim	Phượng		04/05/1996	Kinh	ĐH Phú Yên	ĐH Giáo dục tiểu học	Giỏi	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Đray Sap Krông Ana Đắk Lắk	92			92	Trúng tuyển
9	TH-79	H'	Thương Mlô		15/10/1992	Ê Đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B		DTTS	Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	87	5		92	Trúng tuyển
10	TH-77	Trần Thị Thanh	Thảo		25/07/1994	Kinh	ĐH Phú Yên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	Tin học B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	90			90	Trúng tuyển
11	TH-78	Hồ Thị Mai	Thương		28/8/1992	Kinh	ĐH Phú Yên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Vụ Bồn Krông Pắc Đắk Lắk	90			90	Trúng tuyển
12	TH-64	Nguyễn Thị Xuân	Ngọc		01/01/1993	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	Giỏi	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Knước Krông Pắc Đắk Lắk	88			88	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
13	TH-102	Nguyễn Thị	Ý		20/11/1989	Kinh	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Pôk Cư Mgar Đắk Lắk	87.5			87.5	Trúng tuyển
14	TH-18	Nguyễn Thị	Hải		20/12/1994	Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục tiểu học	TBK	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	87			87	Trúng tuyển
15	TH-32	Phạm Thị Thanh	Hoa		16/12/1991	Kinh	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	Tin học Văn phòng	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Tân Tiến Krông Pắc Đắk Lắk	87			87	Trúng tuyển
16	TH-68	Trương Thị	Nương		19/05/1992	Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Ô Ea Kar Đắk Lắk	87			87	Trúng tuyển
17	TH-14	Lê Thị	Hà		07/09/1998	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng anh trình độ 3/6			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Kiết Cư Mgar Đắk Lắk	86			86	Trúng tuyển
18	TH-72	Hồ Thị Thảo	Quỳnh		20/10/1995	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	TBK	THPT	A	Tiếng Anh A2			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	86			86	Trúng tuyển
19	TH-08	Phan Thị Thùy	Dung		04/10/1995	Kinh	ĐH Phú Yên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Hòa Đông Krông Pắc Đắk Lắk	85			85	Trúng tuyển
20	TH-76	Nguyễn Thị	Thảo		21/08/1990	Kinh	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Hòa Tiến Krông Pắc Đắk Lắk	85			85	Trúng tuyển
21	TH-84	Phạm Thu	Thùy		17/06/1990	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	A	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Krông Buk Krông Pắc Đắk Lắk	84			84	Trúng tuyển
22	TH-99	H'	Wa Wei Bkrông		05/05/1996	Ê Đê	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B1		DTTS	Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Trul Krông Bông Đắk Lắk	78.5	5		83.5	Trúng tuyển
23	TH-58	Ngô Thị	Nga		18/09/1993	Kinh	ĐH Phú Yên	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	A	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Uy Krông Pắc Đắk Lắk	83			83	Trúng tuyển
24	TH-41	Lê Thị Thanh	Huyền		29/9/1990	Kinh	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Kly Krông Pắc Đắk Lắk	82			82	Trúng tuyển
25	TH-37	Hồ Thị Lan	Hương		10/11/1996	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Giáo dục tiểu học	Giỏi	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B1			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Hòa Đông Krông Pắc Đắk Lắk	81			81	Trúng tuyển
26	TH-40	Võ Thị	Hương		04/06/1993	Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục tiểu học	Trung bình - Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	81			81	Trúng tuyển
27	TH-05	Đàm Trường	Chinh	02/04/1991		Tày	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B		DTTS	Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	75	5		80	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
28	TH-90	Hoàng Thị Thùy	Trang		6/12/1992	Kinh	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	B				Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Hiu Krông Pắc Đắk Lắk	80			80	Trúng tuyển
29	TH-29	Nguyễn Thị	Hiền		23/11/1999	Kinh	ĐH Quy Nhơn	ĐH Giáo dục tiểu học	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Ea Tóh Krông Năng Đắk Lắk	79			79	Trúng tuyển
30	TH-36	Nguyễn Mạnh	Hùng	13/07/1984		Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục tiểu học	Trung bình - Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Giáo viên tiểu học	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	79			79	Trúng tuyển

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Vị trí việc làm: giáo viên Tiếng Anh bậc Tiểu học

Đơn vị dự tuyển: Sự nghiệp giáo dục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Krông Pắc)

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ ngoại ngữ thứ 2 đối với GV Tiếng Anh	Chứng chỉ nghiệp vụ Sư phạm (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Điểm thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																		
1	TA-06	Đinh Thị	Khuyên		01/06/1987	Kinh	ĐH Quy Nhơn	ĐHSP Tiếng Anh	TBK	THPT	B		Tiếng Pháp B			Giáo viên tiếng anh	Sự nghiệp giáo dục	Tân Tiến Krông Pắc Đắk Lắk	92			92	Trúng tuyển
2	TA-08	Phan Văn	Mạnh	01/01/1992		Kinh	ĐH Phú Yên	ĐHSP Tiếng Anh	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B2	Tiếng Trung B			Giáo viên tiếng anh	Sự nghiệp giáo dục	Ea Kuăng Krông Pắc Đắk Lắk	90			90	Trúng tuyển
3	TA-14	Phan Thị Anh	Thư		26/03/1990	Kinh	ĐH Phú Yên	ĐHSP Tiếng Anh	Khá	THPT	B		Tiếng Pháp B			Giáo viên tiếng anh	Sự nghiệp giáo dục	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	90			90	Trúng tuyển
4	TA-16	Dương Trúc	Vi		07/02/1996	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐHSP Tiếng Anh	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B2	Tiếng Pháp B			Giáo viên tiếng anh	Sự nghiệp giáo dục	Tân Tiến Krông Pắc Đắk Lắk	90			90	Trúng tuyển
5	TA-11	Nguyễn Thị Hà	Nhung		09/04/1998	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐHSP Tiếng Anh	Khá	THPT	ƯD CN TT CB					Giáo viên tiếng anh	Sự nghiệp giáo dục	Ea Kly Krông Pắc Đắk Lắk	87			87	Trúng tuyển

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Vị trí việc làm: Kế toán

Đơn vị dự tuyển: Sự nghiệp giáo dục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Krông Pắc)

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
1	KT-18	Cao Vũ Thiên	Nga		24/04/1997	Kinh	ĐH Tôn Đức Thắng	ĐH Tài chính - Ngân hàng	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	TOEIC 500			Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	94			94	Trúng tuyển
2	KT-26	Lê Thị Kiều	Oanh		07/07/1991	Kinh	ĐH Nha Trang	CĐ Kế toán	TBK	THPT	B	Tiếng Anh B			Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	P. Tân Hòa TP. BMT Đắk Lắk	93.5			93.5	Trúng tuyển
3	KT-21	Hồ Thị	Ngọc		02/02/1989	Kinh	ĐH Kinh tế ĐH Đà Nẵng	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng		THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	92.5			92.5	Trúng tuyển
4	KT-22	Bùi Thị Thảo	Nguyên		10/01/1996	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Kế toán	TB	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh 3/6			Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	Ea Kênh Krông Pắc Đắk Lắk	90			90	Trúng tuyển
5	KT-20	Nguyễn Thị	Nga		19/10/1989	Kinh	ĐH Đông Á	ĐH Kế toán	TB	THPT	B	Tiếng Anh B			Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	Ea Uy Krông Pắc Đắk Lắk	81			81	Trúng tuyển
6	KT-07	Nguyễn Thị Thu	Hằng		18/10/1984	Kinh	ĐH Mở TP HCM	ĐH Kế toán	TBK	THPT	A	Tiếng Anh B			Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	Ea Knuéc Krông Pắc Đắk Lắk	80			80	Trúng tuyển
7	KT-04	Nguyễn Thị Trường	Giang		17/04/1989	Kinh	ĐH CN thực phẩm TP HCM	ĐH Tài chính - Ngân hàng	Khá	THPT	B	Tiếng Anh C		CTB	Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	73	5		78	Trúng tuyển
8	KT-11	Lương Thị	Kiều		20/11/1990	Kinh	ĐH CN Thực phẩm TP HCM	ĐH Kế toán	Khá	THPT	B	Tiếng Anh C			Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	Ea Kuăng Krông Pắc Đắk Lắk	77			77	Trúng tuyển
9	KT-12	Nguyễn Thị Thanh	Lan		18/02/1993	Kinh	ĐH Văn Lang	ĐH Kế toán	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh A2			Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	P. Thống nhất TP. BMT Đắk Lắk	77			77	Trúng tuyển
10	KT-41	Nguyễn Quốc	Tuấn	10/10/1977		Kinh	ĐH Quang Trung	ĐH Kế toán	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B		CBB	Kế toán	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	67	5		72	Trúng tuyển

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Vị trí việc làm: Văn thư

Đơn vị dự tuyển: Sự nghiệp giáo dục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Krông Pắc)

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
1	VT-07	Dương Thị	Hợp		21/01/1992	Sán Chay	ĐH Trà Vinh	ĐH Luật; TC Văn thư Lưu trữ	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B	TC Nghề Văn thư lưu trữ	DTTS	Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Vụ Bỏn Krông Pắc Đăk Lăk	96	5		101	Trúng tuyển
2	VT-22	Nguyễn Thị Thu	Thùy		21/02/1984	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Kế toán	Khá	THPT	A	Tiếng Anh B	Nghệ vụ Văn thư - LT-TH		Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đăk Lăk	95			95	Trúng tuyển
3	VT-02	Đinh Văn	Đức	30/12/1991		Kinh	ĐH CN thực phẩm TP HCM	ĐH Kế toán	Khá	THPT	B	Tiếng Anh C	NV Văn thư lưu trữ		Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Ea Phê Krông Pắc Đăk Lăk	94			94	Trúng tuyển
4	VT-11	Trịnh Xuân	Kỳ	01/10/1992		Kinh	TC Kinh tế Kỹ thuật Đăk Lăk	TC Công nghệ thông tin	TBK	THPT			NV Văn thư lưu trữ	Công an xuất ngũ	Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Hòa Tiến Krông Pắc Đăk Lăk	91	2.5		93.5	Trúng tuyển
5	VT-04	Nguyễn Thị	Giang		31/10/1990	Kinh	CDVHNT và Du lịch Nha Trang	CD Quản trị văn phòng - HC văn thư	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B		CTB	Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Tân Tiến Krông Pắc Đăk Lăk	87	5		92	Trúng tuyển
6	VT-09	Phạm Thị Nga	Huyền		20/05/1991	Kinh	Trung cấp Đăk Lăk	TC Văn thư - Hành chính	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đăk Lăk	92			92	Trúng tuyển
7	VT-08	Nguyễn Thị Minh	Hương		10/12/1986	Kinh	CD Kinh tế KT CN II	Kỹ thuật viên trung cấp Kế toán tin học	TBK	THPT	A	Tiếng Anh B	Nghệ vụ Văn thư - LT-TH		Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đăk Lăk	91			91	Trúng tuyển
8	VT-24	Phan Thị Hoàng	Uyên		28/11/1984	Kinh	CD VHNT &DL Nha Trang	CD Quản trị văn phòng - Lưu trữ	Khá	THPT	A	Tiếng Anh A	TC văn thư Lưu trữ		Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Ea Phê Krông Pắc Đăk Lăk	87			87	Trúng tuyển
9	VT-23	Nguyễn Thị Thùy	Trang		06/04/1987	Kinh	ĐH Nguyễn Tất Thành	CD Tài chính - Ngân hàng	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B	Sơ cấp Văn thư lưu trữ		Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Hòa An Krông Pắc Đăk Lăk	86			86	Trúng tuyển
10	VT-19	Phạm Thị Hồng	Thắm		14/02/1998	Kinh	TC Kinh tế Kỹ thuật Đăk Lăk	ĐH Luật; TC Hành chính văn thư	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Hòa Đông Krông Pắc Đăk Lăk	85			85	Trúng tuyển
11	VT-15	Thái Thị	Mùi		17/03/1991	Kinh	CD Kinh tế Kỹ thuật Sài Gòn	CD Kế toán	TBK	THPT	A	Tiếng Anh B	NV Văn thư lưu trữ		Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đăk Lăk	84			84	Trúng tuyển
12	VT-21	Trương Thị Hoài	Thu		27/09/1985	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Kế toán	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B	Nghệ vụ Văn thư - LT-TH		Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	TT Ea Kar Ea Kar Đăk Lăk	84			84	Trúng tuyển
13	VT-20	Nguyễn Thị	Thảo		05/09/1982	Kinh	CD Kinh tế KT CN II	Kỹ thuật viên trung cấp Kế toán tin học	TBK	THPT	A	Tiếng Anh A	Sơ cấp Văn thư lưu trữ		Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Hòa An Krông Pắc Đăk Lăk	80			80	Trúng tuyển

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ Văn thư (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
14	VT-10	Trà Thị	Khánh		22/11/1984	Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐH Kế toán; TC Văn thư - Hành chính	TBK	THPT	B	Tiếng Anh B			Văn thư	Sự nghiệp giáo dục	Hòa An Krông Pắc Đắk Lắk	74			74	Trúng tuyển

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Vị trí việc làm: Thư viện

Đơn vị dự tuyển: Sự nghiệp giáo dục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Krông Pắc)

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
1	TV-02	Trần Thị	Hoa		15/06/1983	Kinh	ĐH Trà Vinh	ĐH Kế toán	TBK	THPT	B	Tiếng Anh B	Sơ cấp Thư viện thiết bị		Thư viện	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	56			56	Trúng tuyển
2	TV-05	Văn Thị	Thêm		29/11/1985	Kinh	CĐSP Trung Ương	TC Thư viện thiết bị	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng Anh B			Thư viện	Sự nghiệp giáo dục	Ea Phê Krông Pắc Đắk Lắk	56			56	Trúng tuyển
3	TV-03	Nguyễn Thị	Lê		01/05/1984	Kinh	CĐSP Đắk Lắk	CĐ Khoa học Thư viện; TC Thư viện thiết bị	Giỏi	THPT	B	Tiếng Anh B			Thư viện	Sự nghiệp giáo dục	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	51.5			51.5	Trúng tuyển

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Vị trí việc làm: Thiết bị

Đơn vị dự tuyển: Sự nghiệp giáo dục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Krông Pắc)

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
1	TB-05	Lê Thị Mai	Sa		29/07/1985	Mường	ĐHSP Hà Nội	Thạc sĩ phương pháp dạy vật lý; ĐHSP Vật Lý	TBK	THPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh B	Sơ cấp quản lý thiết bị	DTTS	Thiết bị	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	70	5		75	Trúng tuyển
2	TB-06	Trần Ngọc	Tân	10/01/1988		Kinh	ĐH Tây Nguyên	ĐHSP Hóa Học	Khá	THPT	U'D CN TT CB	Tiếng Anh B			Thiết bị	Sự nghiệp giáo dục	Hòa Sơn Krông Bông Đắk Lắk	72			72	Trúng tuyển
3	TB-02	Bùi Thị	Hà		12/07/1990	Kinh	ĐH Phú Yên	ĐHSP Hóa Học	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Thiết bị	Sự nghiệp giáo dục	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	63			63	Trúng tuyển
4	TB-07	H'	Tri Niê		14/07/1994	Ê Đê	CĐSP Đắk Lắk	CĐ Công nghệ thiết bị	Giỏi	THPT	B	Tiếng Anh B		DTTS	Thiết bị	Sự nghiệp giáo dục	Ea Knuéc Krông Pắc Đắk Lắk	53.5	5		58.5	Trúng tuyển

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG PẮC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Vị trí việc làm: Y tế

Đơn vị dự tuyển: Sự nghiệp giáo dục

(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Krông Pắc)

TT	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ nếu có	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Kết quả thi vòng 2	Điểm ưu tiên	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
1	YT-09	Ngô Thị	Lâm		20/10/1978	Kinh	CĐ Y tế Quảng Ninh	TC Y Sĩ Đa Khoa	TBK	THPT	B	Tiếng Anh B			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Vụ Bồn Krông Pắc Đắk Lắk	95			95	Trúng tuyển
2	YT-10	Ngô Thị Thúy	Lợi		12/10/1995	Kinh	TC Bách Nghệ Thanh Hóa	TC Y Sĩ	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Vạn Hưng Vạn Ninh Khánh Hòa	95			95	Trúng tuyển
3	YT-04	Dư Thị Cường	Diễm		14/06/1989	Kinh	TC Công nghệ Việt Mỹ	TC Y Sĩ	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh B			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Hòa An Krông Pắc Đắk Lắk	91			91	Trúng tuyển
4	YT-02	Lê Thị Hồng	Cường		10/04/1988	Kinh	TC Y dược Hà Nam	TC Y sĩ	Khá	THPT	A	Tiếng Anh B			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Hòa An Krông Pắc Đắk Lắk	90.5			90.5	Trúng tuyển
5	YT-19	Nguyễn Thị Hải	Yến		25/08/1992	Kinh	CĐ Phương Đông	CĐ Điều Dưỡng	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	87			87	Trúng tuyển
6	YT-01	Nguyễn Vũ Bảo	Chi		02/02/1995	Kinh	TC Y tế Đắk Lắk	TC Điều Dưỡng	Khá	THPT	UĐ CN TT CB	Tiếng Anh A2			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Hòa Tiến Krông Pắc Đắk Lắk	81			81	Trúng tuyển
7	YT-14	Phạm Tài	Thảo		12/09/1994	Kinh	ĐH Quốc Tế Hồng Bàng	TC Y - Y Sĩ đa khoa	TBK	THPT	A	Tiếng Anh B			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Ea Kly Krông Pắc Đắk Lắk	77			77	Trúng tuyển
8	YT-07	Võ Thị Thanh	Huyền		28/6/1985	Kinh	TC Y dược Hà Nam	TC Y Sĩ; TC Dược Sĩ	Khá	THPT	B	Tiếng Anh B			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Vụ Bồn Krông Pắc Đắk Lắk	76			76	Trúng tuyển
9	YT-16	Trần Thị	Thúy		25/03/1990	Kinh	ĐH Nguyễn Tất Thành	CĐ Điều Dưỡng	TBK	THPT	A	Tiếng Anh B			Y tế	Sự nghiệp giáo dục	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	65			65	Trúng tuyển

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN KỲ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP THUỘC UBND HUYỆN KRÔNG PẮC NĂM 2021

Đơn vị dự tuyển: Các vị trí việc làm thuộc đơn vị Sự nghiệp công lập khác
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 6 năm 2022 của UBND huyện Krông Pắc)

ST T	Số báo danh	Họ và	Tên	Ngày sinh		Dân tộc	Tốt nghiệp trường	Trình độ và chuyên ngành đào tạo	Tốt nghiệp loại	Trình độ phổ thông	Chứng chỉ tin học	Chứng chỉ ngoại ngữ	Chứng chỉ nghiệp vụ (nếu có)	Diện ưu tiên	Đăng ký vị trí tuyển dụng	Đơn vị	Hộ khẩu thường trú	Điểm phòng vấn	Điểm cộng	Điểm trừ	Điểm xét tuyển	Ghi chú
				Nam	Nữ																	
I. TRUNG TÂM TRUYỀN THÔNG - VĂN HÓA - THỂ THAO																						
Vị trí việc làm: Phóng viên																						
1	PV-03	Lê Văn	Tin	09/02/1987		Kinh	ĐH Tây Nguyễn	ĐH Văn HỌC	TBK	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng anh B1	NV Bảo Chí		Phóng Viên	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao	Ea Hiu Krông Pắc Đắk Lắk	76.5			76.5	Trúng tuyển
Vị trí việc làm: Hướng dẫn viên Văn hóa																						
1	VH-04	Nguyễn Thị Kiều	Hương		26/03/1988	Kinh	Học viện Âm Nhạc Huế	ĐH Sư phạm Âm Nhạc	Giỏi	THPT	B	Tiếng anh B			Hướng dẫn viên Văn hóa	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	81			81	Trúng tuyển
2	VH-02	Nguyễn Thị Thảo	Hiếu		23/03/1992	Kinh	CĐSP Trung ương Nha Trang	CĐSP Mỹ thuật	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng anh B			Hướng dẫn viên Văn hóa	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao	Ea Knuéc Krông Pắc Đắk Lắk	74			74	Trúng tuyển
Vị trí việc làm: Huấn luyện viên																						
1	HLV-07	Đình Trọng	Tinh		07/06/1981	Kinh	ĐHSP TP Hồ Chí Minh	ĐH Giáo dục thể chất	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng anh B		Hoàn thành nghĩa vụ DQTV	Huấn luyện viên	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	71	2.5		73.5	Trúng tuyển
Vị trí việc làm: Kế toán																						
1	KTA-02	Cao Duy	Thọ		23/10/1988	Kinh	ĐH Thái Bình Dương	ĐH Kế toán	Khá	THPT	ƯD CN TT CB	Tiếng anh B			Kế toán	Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao	Ea Yông Krông Pắc Đắk Lắk	75			75	Trúng tuyển
II. TRUNG TÂM PHÁT TRIỂN QUỸ ĐẤT																						
Vị trí việc làm: Kế toán																						
1	KTĐ-01	Nguyễn Thế	Hoàng		05/04/1991	Kinh	ĐH Lạc Hồng	ĐH Kế toán	TB	THPT	ƯD CN TT NC	Tiếng anh B			Kế toán	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	75			75	Trúng tuyển
2	KTĐ-04	Lê Hữu	Mai		16/05/1973	Kinh	ĐH Tây Nguyễn	ĐH Kế toán	TBK	THPT	B	Tiếng anh B		Bộ đội xuất ngũ	Kế toán	Trung tâm Phát triển quỹ đất	Phước An Krông Pắc Đắk Lắk	65	2.5		67.5	Trúng tuyển
III. TRẠM KHUYẾN NÔNG																						
Vị Trí việc làm: Kỹ thuật viên Khuyến nông																						
1	KN-01	Võ Hoàng	Bảo		23/01/1998	Kinh	ĐH Kinh tế, ĐH Huế	ĐH Kinh tế nông nghiệp	Khá	THPT	ƯD CN TT CB				Kỹ thuật viên Khuyến nông	Trạm Khuyến nông	Hòa An Krông Pắc Đắk Lắk	74			74	Trúng tuyển